

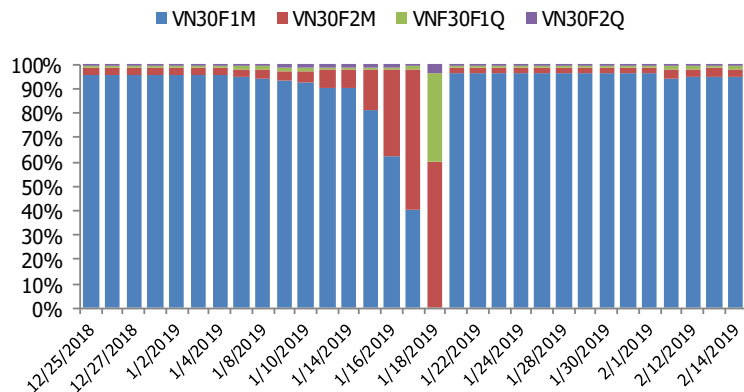
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1902	21/02/2019	7	892.1	9.03
VN30F1903	21/03/2019	35	890	15.16
VN30F1906	20/06/2019	126	888.8	29.61
VN30F1909	19/09/2019	217	890	41.85

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Tổng quan thị trường trong phiên hôm nay đó là sự phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Sau 3 phiên giao dịch tích cực, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn đã chịu áp lực điều chỉnh mạnh như VJC, GAS, PLX, MWG, ACB, VPB,... Các chỉ số vì vậy cũng không còn duy trì được đà hưng phấn, trong đó, HNX-Index đã đảo chiều giảm trở lại. VN-Index phiên hôm nay vẫn còn duy trì được sắc xanh và thậm chí còn vượt qua mốc 950 điểm nhờ vào lực đẩy của một vài cổ phiếu trụ cột và đặc biệt là cổ phiếu họ "Vin". Thanh khoản thị trường trong phiên hôm nay sụt giảm với tổng khối lượng giao dịch đạt 220 triệu cổ phiếu, trị giá 5.300 tỷ đồng, nhưng giao dịch thỏa thuận chiếm đến hơn 1.600 tỷ đồng. Điểm tích cực trong phiên hôm nay đến từ giao dịch khối ngoại khi họ mua ròng gần 1.500 tỷ đồng trên toàn thị trường. Nếu loại trừ đi thỏa thuận đột biến này thì khối ngoại vẫn mua ròng gần 300 tỷ trên toàn thị trường.
- Trên TTCK Phái sinh, cả 4 HĐTL đều giảm điểm và thấp hơn VN30 Index từ 8 đến 11 điểm cho thấy giới đầu tư vẫn kỳ vọng về nhịp điều chỉnh của thị trường sau 4 phiên tăng liên tiếp. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 123.671 hợp đồng giảm 10,82% so với phiên trước đó. Trong đó, phân tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 893-895 điểm với ưu thế thuộc về phe Short. Ngắn hạn, với sự cải thiện của dòng tiền cơ sở cùng khả năng luân chuyển dòng tiền ở nhóm Large Cap, các nhịp điều chỉnh sẽ mở ra cơ hội trading trong phiên đối với giới đầu tư. Hoạt động giữ vị thế qua đêm cần cân nhắc khi VN30-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục giằng co mạnh dưới sự đeo bám của áp lực bán.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index phục hồi phiên thứ 4 liên tiếp với khối lượng duy trì trên bình quân 20 phiên. Stochastic Oscillator và MACD đều đang cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tích cực vẫn chi phối. Kháng cự mạnh trong thời gian tới là đường MA100 ngày (tương đương vùng 903-905 điểm).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1902 tại 893-895 điểm, chốt lời quanh vùng 886 đến 890 điểm, Stoploss nếu vượt 896 điểm. Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1902 ở mức 886-888 điểm và chốt lời quanh 892-894 điểm, Stoploss khi VN30F1902 thủng 884 điểm.

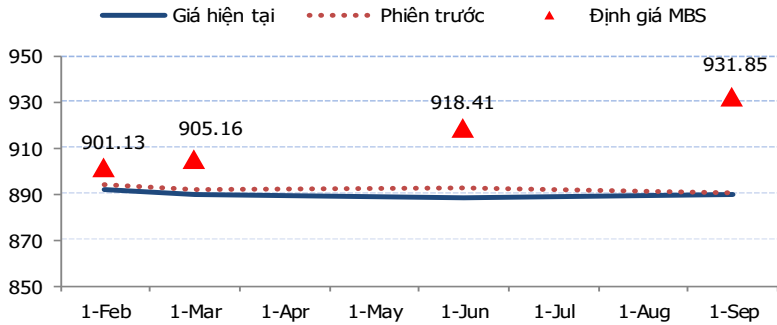
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế MUA xem xét nắm giữ chốt lời vùng kỳ vọng 900-905 điểm, stoploss nếu VN30F1902 thủng vùng 886 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1903-VN30F1902), kỳ vọng chốt lời khi hợp đồng VN30F1902 hiệu chỉnh basis để tiệm cận giá chỉ số cơ sở VN30.

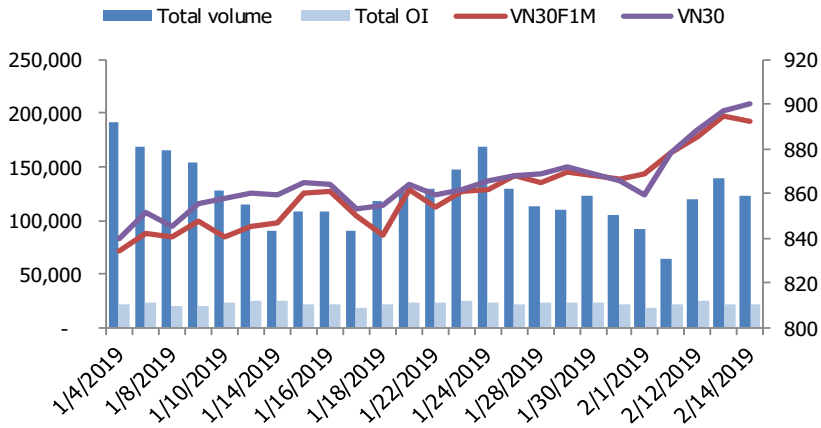
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1902	892.1	-0.27	122,562	- 10.99	20596	3.76
VN30F1903	890	-0.20	983	18.15	754	-8.83
VN30F1906	888.8	-0.46	97	- 11.01	252	-7.35
VN30F1909	890	-0.07	29	- 42.00	95	-4.04
Tổng			123,671	- 10.83	21,697	3.09

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Hòa cùng diễn biến chung của khu vực châu Á, futures Việt Nam có phiên giảm đầu tiên trong tuần khi các chỉ số HỢTL lùi từ -0,07% đến -0,46%, kéo giãn kháng cách đáng kể so với cơ sở. Chốt phiên, hợp đồng tháng 1 giảm -0,27% về 892,1 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 8,02 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 890 điểm (-0,20%), 888,8 điểm (-0,46%) và 890 điểm (-0,07%). Theo đó basis các hợp đồng lần lượt đạt -10,12 điểm, -11,32 điểm và -10,12 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường giảm 10,8% đạt 123.671 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 2 giảm 11% đạt 122.562 hợp đồng chiếm tỷ trọng áp đảo trong giao dịch.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1902 là 901,13 điểm (cao hơn 9,03 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 905,16 điểm (+15,16 điểm), VN30F1906 là 918,41 điểm (+29,61 điểm) và VN30F1909 là 931,85 điểm (+41,85 điểm).

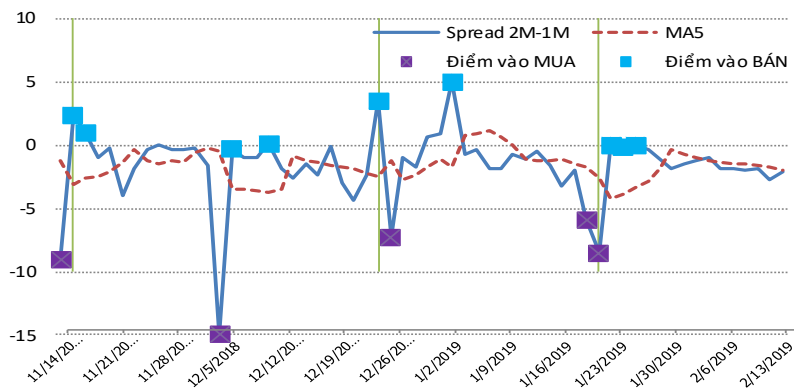
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



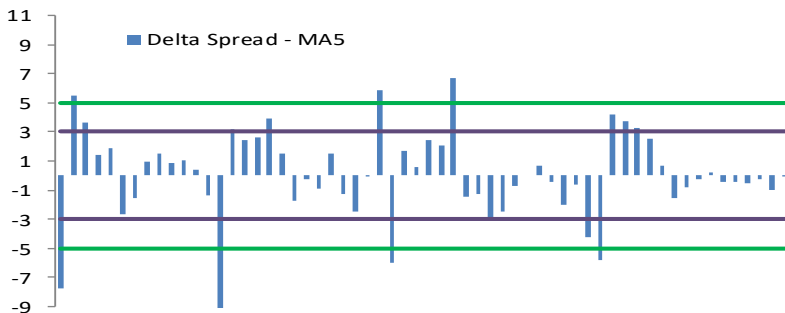
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.1	-2.7	0.6	-2.04	-0.06
VN30F1Q - VN30F1M	-3.3	-1.6	-1.7	-2.08	-1.22
VN30F1Q - VN30F2M	-1.2	1.1	-2.3	-2.28	1.08
VN30F2Q - VN30F1M	-2.1	-3.9	1.8	-2.28	0.18
VN30F2Q - VN30F2M	0	-1.2	1.2	-0.24	0.24
VN30F2Q - VN30F1Q	1.2	-2.3	3.5	-0.2	1.4

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



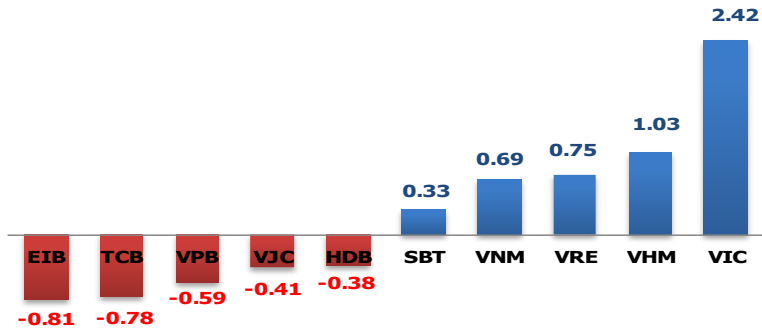
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Một tuần trước phiên giao dịch cuối cùng của hợp đồng VN30F1902, diễn biến các hợp đồng tương lai đã bắt đầu có sự phân hóa. Mặc dù hai hợp đồng VN30F1903-VN30F1902 đóng cửa với mức chênh lệch -2,1 điểm, tuy nhiên trong phiên giao dịch ngày hôm nay hai hợp đồng này đã có thời điểm giảm xuống khoảng -4 điểm, khi nhà đầu tư kỳ vọng vào sự điều chỉnh của thị trường cơ sở trong thận trọng. Một điểm đáng lưu ý khác là hiện tại hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất đang lần lượt thấp hơn 8,02 điểm và 10,12 điểm so với chỉ số cơ sở. Với việc ngày đáo hạn của hợp đồng tháng 2 đang đến dần, VN30F1902 sẽ có xu hướng tiệm cận với chỉ số VN30, và có thể nới rộng chênh lệch giá hợp đồng này với các hợp đồng còn lại.
- Vì vậy, trong bối cảnh basis các hợp đồng còn ở mức cao, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1903-VN30F1902) bằng cách đồng thời mở vị thế Short đối với hợp đồng kỳ hạn tháng 3 và Long đối với hợp đồng kỳ hạn tháng 2. Kỳ vọng chốt lời khi hợp đồng VN30F1902 hiệu chỉnh basis để tiệm cận giá chỉ số cơ sở VN30, khiến chênh lệch của hợp đồng này với VN30F1903 được nới rộng xuống khoảng -5 đến -4 điểm.

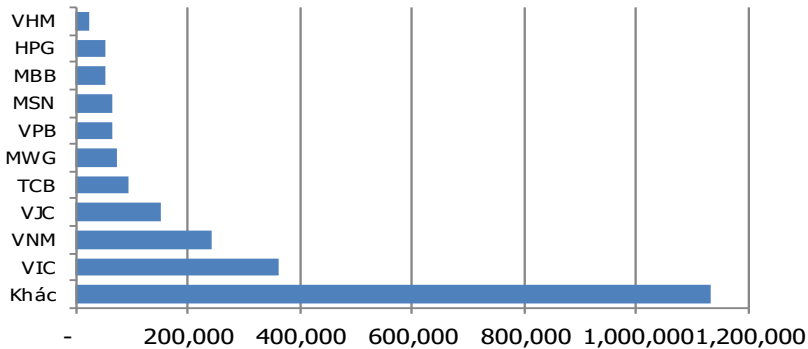
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



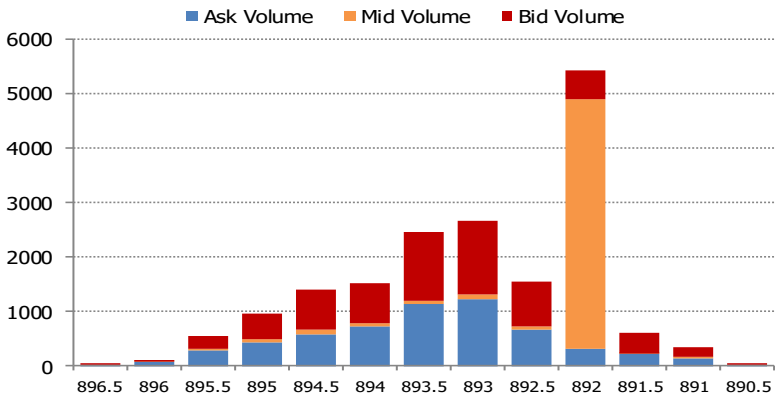
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch mở cửa với những diễn biến khá bất ngờ. Trong khi thị trường chung giao dịch khá thận trọng và chưa có nhóm ngành nào có diễn biến nổi trội thì VIC bất ngờ bứt phá mạnh và có thời điểm tăng 4.000 đồng giúp VN30 dễ dàng vượt mốc 900 điểm. Dù vậy, tâm lý giới đầu tư vẫn khá thận trọng và điều này có thể thấy qua việc GAP Phái sinh hiện ở mức 7 đến 10 điểm. Kịch bản phiên giao dịch buổi chiều không có nhiều thay đổi so với buổi sáng. Hiện tượng "xanh vỏ đỏ lòng" vẫn xuất hiện khi VIC, VHM, VRE, SAB, VNM... tiếp tục bứt phá mạnh, trong khi hầu hết các nhóm cổ phiếu khác trên thị trường phần lớn đều bước vào nhịp điều chỉnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,70 điểm (+0,3%) lên 900,12 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 13 mã tăng/15 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 50,27 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.914 tỷ đồng.
- Điểm tích cực trong phiên hôm nay đến từ giao dịch khối ngoại khi họ mua ròng gần 1.500 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, MSN là cổ phiếu được khối ngoại mua ròng mạnh nhất với 1.249 tỷ đồng (bao gồm gần 1.200 tỷ đồng thỏa thuận). Nếu loại trừ đi thỏa thuận đột biến này thì khối ngoại vẫn mua ròng gần 300 tỷ trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như VCB (61,12 tỷ đồng), VNM (50 tỷ đồng), HPG (42,23 tỷ đồng), VRE (39,76 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VHM là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 17,70 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là DQC (10,09 tỷ đồng), DRC (8,77 tỷ đồng), KBC (8,63 tỷ đồng), VJC (8,55 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	952.34	0.75	15.96	6.70
Dow Jones	25,439.39	- 0.41	16.32	9.50
S&P 500	2,745.73	- 0.27	18.28	9.82
Nikkei 225	21,139.71	- 0.02	15.57	5.62
Shanghai	2,719.70	- 0.05	12.77	9.05
DAX	11,089.79	- 0.69	12.44	5.98
Vàng	1,312.83	0.45	-	1.88
Dầu WTI	54.58	0.31	-	19.89

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Năm - 14/02/2019			
[EU] Tăng trưởng GDP Đức Q.4 (Prelim)	-0.2%	0.1%	0.0%
[EU] Tăng trưởng GDP Q.4 (Flash)	0.2%	0.2%	0.2%
[US] Tăng trưởng Bán lẻ T.12	0.1%	0.1%	-1.2%
[TQ] CPI T.1			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Doanh số bán lẻ tháng 12/2018 của Mỹ giảm xấp xỉ 1,2%, được ghi nhận là mức giảm tháng cao nhất kể từ tháng 9/2009 đã cắt đứt chuỗi tăng liên tiếp của chỉ số S&P 500. Chốt phiên, chỉ số này giảm 0,27% về mức 2.745,72 điểm trong khi Dow Jones cũng lùi 103,88 điểm xuống 25.439,39 điểm còn Nasdaq may mắn thoát khỏi đà giảm chung nhờ cổ phiếu Netflix bất ngờ tăng hơn 2% kéo chỉ số này nhích nhẹ 0,1%. Lợi tức trái phiếu 10 năm cũng hạ từ 2,69% xuống giao dịch quanh mức 2,66%. Dollar xuống giá ngược chiều hầu hết các đồng tiền mạnh khác.
- Chứng khoán châu Âu cũng đóng cửa thấp hơn tham chiếu bởi ảnh hưởng từ số liệu tăng trưởng bán lẻ yếu từ Mỹ, dù tình hình công nghiệp của khu vực này đang tốt hơn kỳ vọng nâng đỡ các mã cổ phiếu ngành này tăng trung bình hơn 1% trong phiên.
- Futures châu Á sáng nay hầu hết đều đi ngang hoặc đỏ, phản ánh khu vực này đã sẵn sàng "nổi gót" Mỹ trong phiên hôm nay. Theo các chuyên gia, mức giảm shock của ngành Bán lẻ Mỹ sẽ gây ảnh hưởng đến châu Á nhiều hơn bầu không khí tích cực từ đàm phán thương mại Mỹ - Trung đang có chuyển biến khá lạc quan hiện tại.
- Dầu thô WTI có phiên tăng thứ ba liên tiếp, hiện đã trên 54 USD/thùng trong khi dầu Brent đã chạm mức cao nhất tính từ đầu năm với trên 64 USD/thùng. Futures vàng giảm gần 1,20 USD xuống 1.313,90 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VIC tăng 3.900 đồng lên 112.900 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, với 4 phiên tăng giá mạnh giúp đường giá vượt lên trên các đường MA ngắn hạn như MA5, MA10, MA20 ngày để tiệm cận vùng đỉnh 113.000 đồng được thiết lập vào tháng 4 và tháng 8/2018. Chỉ báo MACD, Stochastic RSI, ADX cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng tiếp tục diễn ra. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 104.000-105.000 đồng/cp, trong khi 113.000-115.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	#N/A	50,400	-0.79	2.00%	6.43	#N/A	9.02	1.66
CII	Construction & Materials	0.66	23,350	-0.64	1.51%	11.15	-0.04	70.27	1.16
CTD	Construction & Materials	0.87	137,300	2.54	2.15%	28.18	0.19	6.80	1.33
CTG	Banks	1.19	20,850	0.00	1.44%	105.14	0.00	10.10	1.12
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.44	88,800	3.14	2.07%	14.73	0.12	21.99	3.96
DPM	Chemicals	0.56	23,300	-0.64	1.72%	15.39	-0.03	15.62	1.14
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.11	44,250	-0.67	1.47%	27.48	-0.19	8.31	2.29
GAS	Oil & Gas Producers	1.35	92,500	-0.54	1.52%	44.15	-0.07	14.29	4.17
GMD	Industrial Transportation	1.05	27,150	-1.27	2.03%	16.17	-0.12	4.30	1.41
HPG	General Industrials	6.04	31,000	0.32	1.62%	200.25	0.18	7.15	1.69
HSG	Industrial Metals & Mining	#N/A	7,600	2.15	4.00%	41.51	#N/A	21.44	0.57
KDC	Food Producers	#N/A	21,050	5.51	6.77%	1.99	#N/A	#N/A N/A	0.72
MBB	Banks	4.02	22,100	0.45	0.68%	111.39	0.16	9.34	1.52
MSN	Financial Services	6.89	86,000	0.12	2.86%	123.83	0.07	15.88	5.14
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.78	85,700	-0.58	1.05%	57.50	-0.20	13.22	4.52
NVL	Real Estate Investment & Services	2.88	57,900	0.70	2.96%	38.28	0.18	24.46	3.03
PLX	Oil & Gas Producers	#N/A	56,700	-0.70	1.41%	57.18	#N/A	17.26	3.35
PNJ	General Retailers	1.99	97,200	-0.41	1.34%	38.93	-0.07	17.91	4.66
REE	Industrial Engineering	0.91	34,900	-0.14	1.16%	14.81	-0.01	6.89	1.23
ROS	Construction & Materials	0.88	33,700	0.00	2.12%	94.53	0.00	26.06	3.31
SAB	Beverages	3.50	238,000	0.80	0.85%	29.30	0.25	34.48	9.17
SBT	Food Producers	0.84	20,900	4.50	5.00%	82.19	0.33	25.52	1.79
SSI	Financial Services	1.27	27,100	-0.37	0.92%	38.62	-0.04	9.35	1.43
STB	Banks	3.39	12,950	-0.38	1.16%	62.55	-0.12	17.41	0.98
VCB	Banks	3.42	60,200	0.67	1.17%	97.73	0.20	17.91	3.52
VIC	Real Estate Investment & Services	7.77	112,900	3.58	3.67%	111.56	2.42	82.63	6.55
VJC	Travel & Leisure	5.11	123,400	-0.88	1.30%	58.56	-0.41	13.04	6.31
VNM	Food Producers	9.77	139,400	0.80	1.67%	186.85	0.69	27.90	9.54
VPB	Banks	5.59	21,250	-1.16	1.65%	49.11	-0.59	7.53	1.73
VRE	General Retailers	2.37	31,500	3.62	3.45%	79.73	0.75	48.78	2.81

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn